

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	32,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.6%	6.7%	-8.9%

DT thuần	2024	YoY
	45.0	▲ 4.80
	tỷ VNĐ	▲ 12.1%

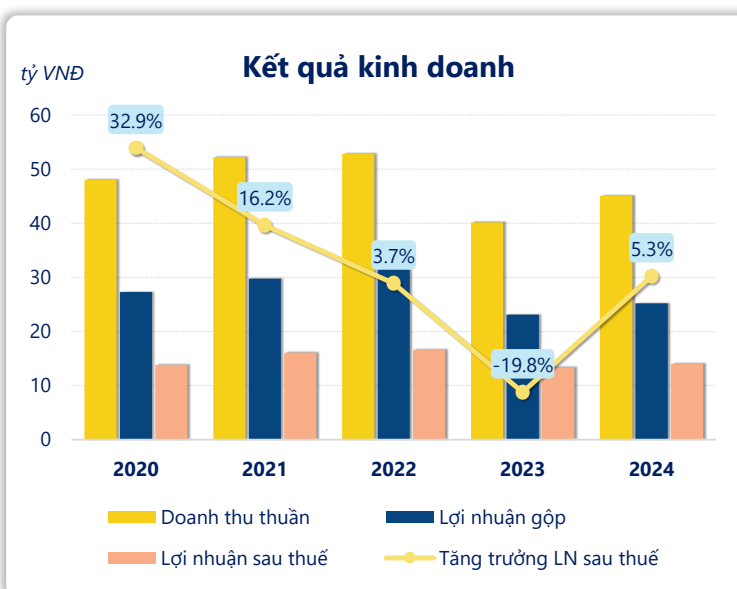
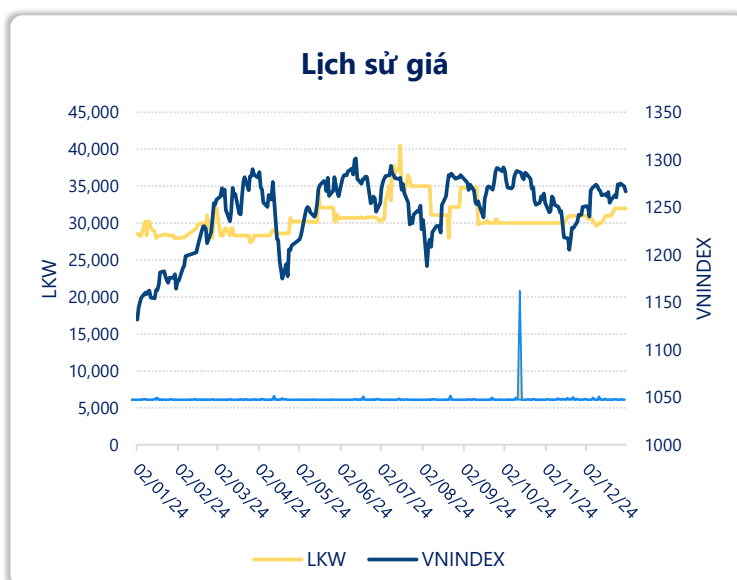
LN gộp	2024	YoY
	25.2	▲ 2.10
		▲ 9.0%
	tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	YoY
	16.2	▲ 0.60
	tỷ VNĐ	▲ 3.9%

LN sau thuế	2024	YoY
	14.1	▲ 0.70
	tỷ VNĐ	▲ 5.3%

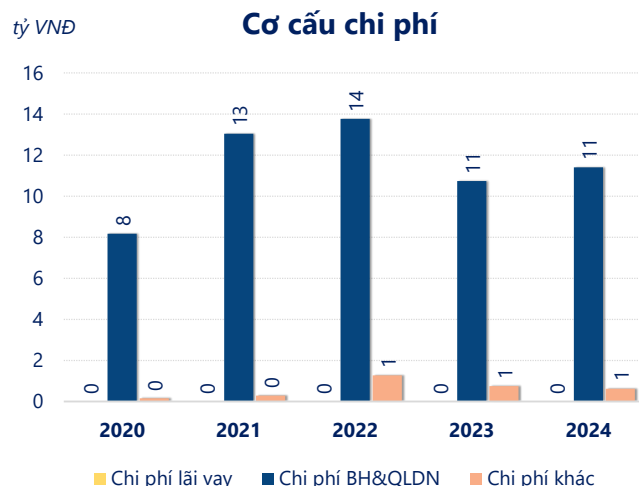
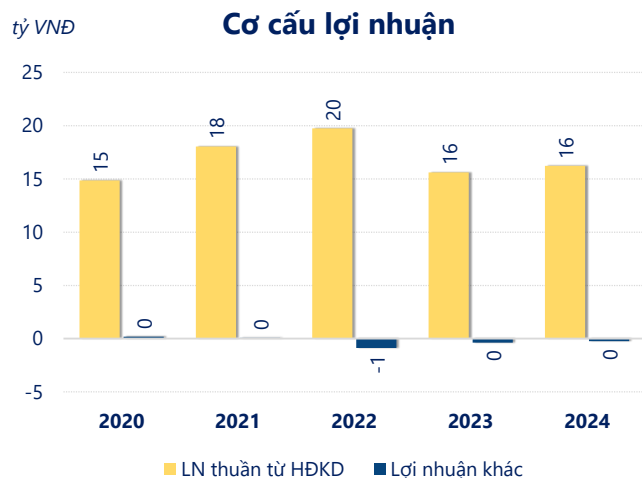
	2024	
ROE	16.5%	+/- YoY ▼ 0.8%

	2024	
ROA	14.5%	+/- YoY ▼ 0.3%



Năm **2024**, **LKW** ghi nhận doanh thu thuần **45.05** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **14.06** tỷ đồng, lần lượt **tăng 12.1%** và **tăng 5.27%** so với năm trước.

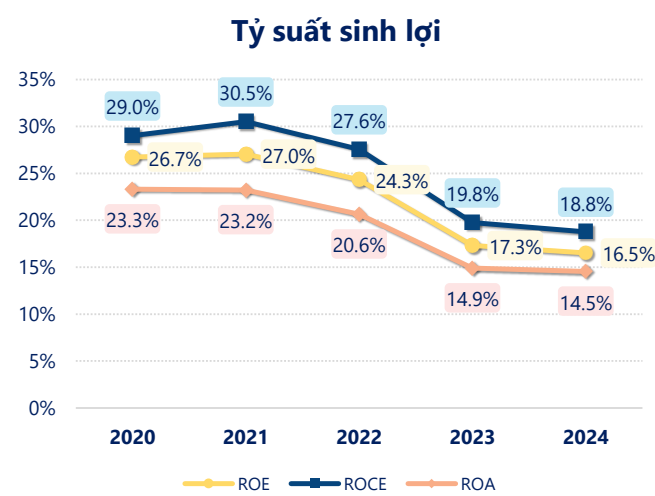
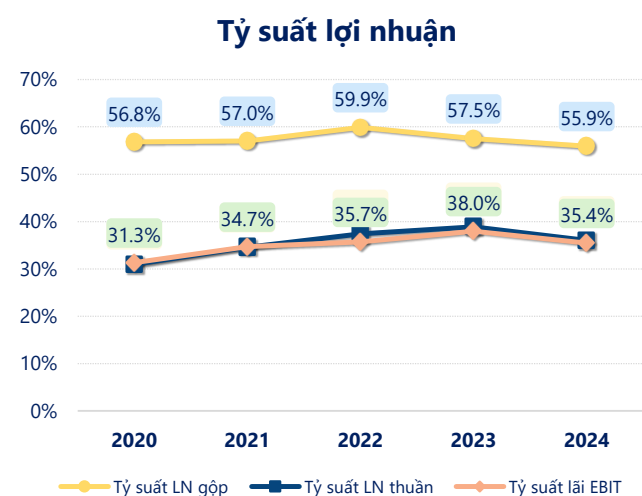
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **16.5%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, LKW có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **16.22** tỷ đồng, **tăng lên 0.60** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (16.89 tỷ đồng) là 0.68 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **11.41** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.63** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của LKW năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **16.5%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



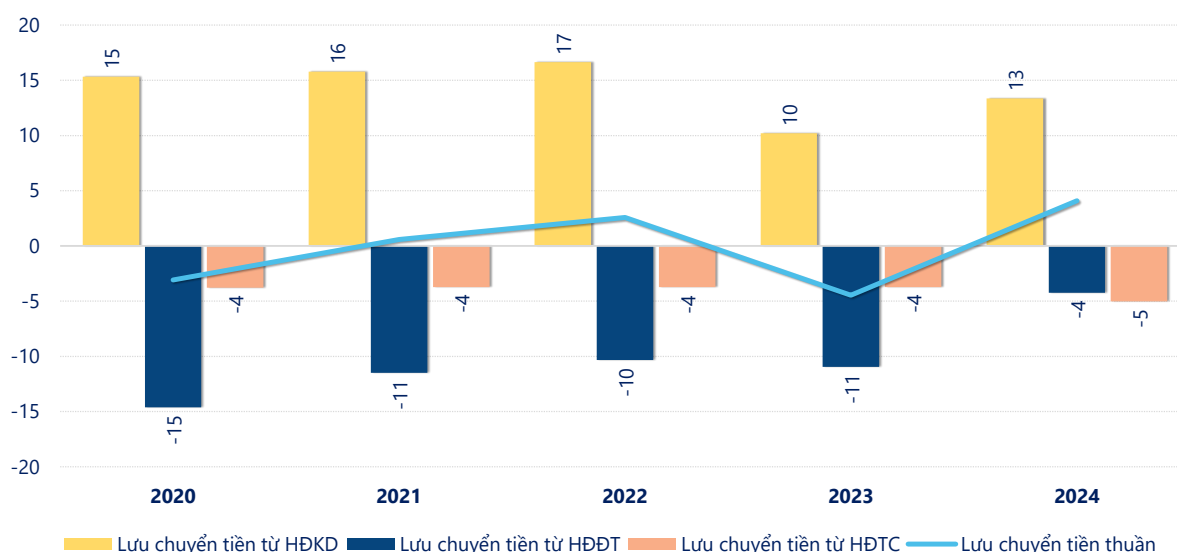
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	48.0	52.2	52.8	40.2	45.0
Giá vốn hàng bán	20.7	22.4	21.2	17.1	19.9
Lợi nhuận gộp	27.3	29.8	31.6	23.1	25.2
Doanh thu HĐTC	1.25	1.29	1.85	3.24	2.43
Chi phí TC	5.51	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	5.18	5.75	4.76	4.96
Chi phí QLDN	8.17	7.85	8.00	5.97	6.45
LN thuần từ HĐKD	14.9	18.0	19.7	15.6	16.2
Lợi nhuận khác	0.18	0.07	-0.90	-0.37	-0.25
LN trước thuế	15.0	18.1	18.8	15.2	16.0
Lợi nhuận sau thuế	13.8	16.0	16.6	13.4	14.1
LNST của CĐ cty mẹ	13.8	16.0	16.6	13.4	14.1

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của LKW bằng **4.09** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-4.46 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **13.36** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-4.24** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-5.03** tỷ đồng.